

Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chương: 412

**DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO
VÀ PHÂN BỔ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 216/QĐ-SNN ngày 21/3/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

I. Căn cứ phân bổ:

- Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phân bổ kế hoạch và giao dự toán vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang, năm 2023;
- Tờ trình số 53/TTr-STC ngày 28/02/2023 của Sở Tài chính về việc phê duyệt và giao dự toán vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang năm 2023.

II. Dự toán được giao và phân bổ như sau:

Đơn vị: đồng

Số TT	Chi tiêu	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Đơn vị được phân bổ: Chi cục Phát triển nông thôn
A	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	2 .145.864.000	2 .145.864.000	2 .145.864.000
I	Chi quản lý hành chính	2 .145.864.000	2 .145.864.000	2 .145.864.000
1	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: (Loại: 340; Khoản: 341; Mã nguồn: 12; Mã CTMT: 00493); Thành phần số 03: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững.	2 .130.864.000	2 .130.864.000	2 .130.864.000
1.1	Dự án sản xuất rau theo chuỗi giá trị trên địa bàn các huyện, thành phố. Vốn Ngân sách Trung ương: 1.200.000.000 đồng.	1 .200.000.000	1 .200.000.000	1 .200.000.000
1.2	Duy trì hoạt động trang website OCOP tỉnh Tuyên Quang. Vốn Ngân sách Trung ương: 60.000.000 đồng.	60 .000.000	60 .000.000	60 .000.000
1.3	Tổ chức Hội nghị sơ kết 2 năm thực hiện Chương trình OCOP tỉnh Tuyên Quang. Vốn Ngân sách Trung ương: 314.964.000 đồng.	314 .964.000	314 .964.000	314 .964.000
1.4	Chi phí tổ chức thi đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP. Vốn Ngân sách Trung ương: 51.400.000 đồng.	51 .400.000	51 .400.000	51 .400.000

Số TT	Chỉ tiêu	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Đơn vị được phân bổ: Chi cục Phát triển nông thôn
1.5	In giấy chứng nhận đạt sao của sản phẩm, biểu trưng in màu logo OCOP. Vốn Ngân sách Trung ương: 28.500.000 đồng.	28 .500.000	28 .500.000	28 .500.000
1.6	Chi giải thưởng cho các sản phẩm đạt sao. Vốn Ngân sách Trung ương: 476.000.000 đồng.	476 .000.000	476 .000.000	476 .000.000
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: (Loại: 340; Khoản: 341; Mã nguồn: 12; Mã CTMT: 00502); Thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng nông thôn mới; truyền thông về xây dựng nông thôn mới; thực hiện Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới	15 .000.000	15 .000.000	15 .000.000
2.1	Kinh phí quản lý chương trình. Vốn Ngân sách Trung ương: 15.000.000 đồng.	15 .000.000	15 .000.000	15 .000.000